

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2018/HSST

Ngày: 16/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.

- *Các Hội thẩm dân nhân:* Ông Đỗ Nhàn Vũ; bà Cao Thị Cúc

Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Thu Thủy- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Trường– Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16/5/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2018/TLST-HS ngày 09/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2018/HSST- QĐ, ngày 03/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Thịnh, sinh năm 1973

HKTT: Số 3/49 ngõ 295 , quận H, thành phố H

Chỗ ở: 16 B T, phường N thành phố B, tỉnh B.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố: Nguyễn Đức N - đã chết; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1952;

Gia đình có 04 anh em, bị can là thứ nhất;

Vợ: Lê Thị N, sinh năm 1977; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/12/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh , có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 9h00 ngày 22/12/2017, tại ngã tư C thuộc phường V, thành phố B, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang Nguyễn Đức T có

hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 ở khu C, phường V, thành phố B. Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại tay phải của Nguyễn Văn T có 01 đoạn ống nhựa màu tím, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đã niêm phong trên mép dán có chữ ký của đối tượng bị bắt và người làm chứng.

- Thu tại tay phải của Nguyễn Đức T số tiền 500.000 đồng gồm 2 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức Thịnh tại 16B Thành Bắc, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh nhưng không thu giữ được gì thêm.

Tại bản Kết luận giám định số 89/KLGĐMT-PC54 ngày 22/12/2017 của Phòng Kỹ thuật - hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 ống nhựa màu tím có trọng lượng 0,1210 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 56/Ctr-VKS ngày 09/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận: Khoảng 8 giờ 30 ngày 22/12/2017, tại nhà bị cáo cùng hai người bạn là T và D. Tại đây, T nói là có người gọi điện và bảo mua 500.000 đồng tiền ma túy đá. Tuấn hỏi D có ma túy không, D bảo có và bỏ ra 01 đoạn ống hút màu tím, bị cáo biết bên trong có chứa ma túy đá. D bảo bị cáo và T đi bán ma túy với giá 500.000 đồng, rồi về trả cho D 400.000 đồng, còn 100.000 đồng thì bị cáo và T sẽ được chia mỗi người 50.000 đồng. Sau đó, T đưa cho bị cáo ống hút chứa ma túy rồi cùng T đi ra khu vực ngã tư C, phường V, thành phố B. Đến nơi, T đi vào hiệu thuốc còn bị cáo đứng ở vỉa hè. Lúc này có một thanh niên bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ đi từ bên đường sang và đưa cho bị cáo 500.000 đồng gồm 2 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 1 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Bị cáo biết T là người mua ma túy nên đưa tay phải ra nhận tiền rồi tay trái đưa cho Thạch 01 đoạn ống hút màu tím bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T nhận và cầm ma túy ở tay phải. Đúng lúc này Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B bắt quả tang bị cáo và T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng. Còn T bỏ đi đâu làm gì bị cáo không biết.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, đã đánh giá đến tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt: Nguyễn Đức T từ 24 – 30 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật còn lại đã niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh B. Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đồng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu hồi được, cùng các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy có tổng trọng lượng 0,1210 gam, là ma túy loại: Methamphetamin nhằm mục đích bán kiếm lời. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội, “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho con người, cộng đồng và xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy, là mầm mống của nhiều căn bệnh thế kỷ cũng như các tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người lương thiện. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình .

Lẽ ra, ngoài hình phạt chính, cần phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhưng xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo không có tài sản, thu nhập nên miễn hình phạt tiền cho các bị cáo như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh tại phiên tòa là phù hợp.

Đối với T và D, T khai nhận là ma túy của D đưa cho T và T đi bán. Do T không biết rõ hai người này tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa xác định được con người cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T là người mua ma túy của T, chưa có tiền án, tiền sự về ma túy, và trọng lượng ma túy Thạch mua để sử dụng không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Hiện T không có mặt tại địa phương nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về tang vật của vụ án: Khi bắt giữ Cảnh sát điều tra Công an thành phố B có thu giữ của bị cáo số ma túy đã được niêm phong gửi đi giám định, mẫu vật sau giám định được gửi lại cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền Cơ quan điều tra đã thu giữ

đọc từ việc T bán ma túy là 500.000đ gồm 2 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự ; Điều 329, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án .

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt: **Nguyễn Đức T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 22/12/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 16/5/2018 để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật niêm phong còn lại sau giám định (theo đúng biên bản giao giữa Công an thành phố Bắc Ninh và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B);

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thảo

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Nhị Vũ

Cao Thị Cúc

Nguyễn Thị Thu Thảo

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thu Thảo

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Thảo

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thảo